

Số: 329 /BC-SKHĐT

Cà Mau, ngày 06 tháng 9 năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau.

Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận được Tờ trình số 557/TTr-SNN ngày 28/8/2019 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển. Trên cơ sở tổng hợp ý kiến và kết quả thẩm định của các cơ quan có liên quan, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển như sau:

Phần thứ nhất

TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH VÀ TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

I. HỒ SƠ TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH

Hồ sơ tài liệu do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gửi thẩm định gồm:

1. Tờ trình số 557/TTr-SNN ngày 28/8/2019 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển;

2. Báo cáo số 1399/BC-SNN ngày 28/8/2019 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển.

II. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỂ THẨM ĐỊNH

1. Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;
2. Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;
3. Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

4. Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 – 2020;

5. Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 26/8/2016 của Chính phủ Phê duyệt chủ trương đầu tư các Chương trình mục tiêu giai đoạn 2016 – 2020;

6. Công văn số 730/TTg-NN ngày 26/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt danh mục dự án ưu tiên đầu tư theo Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016 – 2020;

7. Thông tư liên tịch số 03/2013/TTLT-BTNMT-BTC-BKHĐT ngày 05/3/2013 của Liên bộ Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn cơ chế quản lý nguồn vốn Chương trình hỗ trợ ứng phó với biến đổi khí hậu;

8. Quyết định số 5365/QĐ-BNN-TCLN ngày 23/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Ban hành Hướng dẫn kỹ thuật trồng rừng 6 loại cây ngập mặn: Mắm trắng, Mắm biển, Đước đôi, Đung, Bần trắng và Cóc trắng;

9. Công văn số 4401/BKHĐT-KHGDTNMT ngày 31/5/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xây dựng đề xuất chủ trương đầu tư các dự án khởi công mới thuộc Chương trình mục tiêu biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh;

10. Công văn số 101/BNN-TCLN ngày 05/01/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tăng cường bảo vệ và phát triển rừng ven biển ứng phó với biến đổi khí hậu;

11. Báo cáo số 1470/BC-BKHĐT ngày 12/3/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về Kết quả thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án nhóm B;

12. Công văn số 1101/BKHĐT-TH ngày 02/3/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn phê duyệt chủ trương và quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công;

13. Quyết định số 42/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong việc lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư và quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công do tỉnh quản lý;

14. Công văn số 1468/UBND-XD ngày 03/4/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án đầu tư công;

15. Quyết định số 06/QĐ-HĐND ngày 21/3/2018 của Thường trực HĐND tỉnh về Chủ trương đầu tư Dự án trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển;

16. Quyết định số 1740/QĐ-UBND ngày 25/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi (Dự án) Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển;

17. Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển;

18. Quyết định số 1258/QĐ-UBND ngày 30/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi (Dự án) Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển;

19. Công văn số 6312/UBND-XD ngày 28/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án trồng rừng phòng hộ ven sông, ven biển.

III. TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

1. Đơn vị chủ trì thẩm định: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
2. Đơn vị phối hợp thẩm định: Sở Tài chính; Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND các huyện: Phú Tân, Năm Căn, Ngọc Hiển.
3. Hình thức thẩm định: Lấy ý kiến bằng văn bản.

Phần thứ hai

Ý KIẾN THẨM ĐỊNH DỰ ÁN TRỒNG RỪNG PHÒNG HỘ VEN SÔNG, GÂY BỒI TẠO BÃI TRỒNG RỪNG CỬA SÔNG, VEN BIỂN

I. MÔ TẢ THÔNG TIN CHUNG CỦA DỰ ÁN VÀ ĐỀ XUẤT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN:

1. Tên dự án: Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển.
2. Dự án nhóm: Nhóm B.
3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: Hội đồng nhân dân tỉnh.
4. Cấp quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh.
5. Tên chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
6. Địa điểm thực hiện: Huyện Năm Căn, Ngọc Hiển và Phú Tân, tỉnh Cà Mau.
7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án điều chỉnh: 179.579.114.000 đồng.
8. Nguồn vốn đề nghị thẩm định: Nguồn dự phòng ngân sách trung ương thuộc chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh; vốn đối ứng của địa phương.

9. Ngành, lĩnh vực, chương trình sử dụng nguồn vốn đề nghị thẩm định:
Lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

10. Thời gian thực hiện: Năm 2018 - 2024.

11. Hình thức đầu tư của dự án: Đầu tư mới.

12. Các thông tin khác (nếu có):

II. TỔNG HỢP Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA CÁC ĐƠN VỊ PHỐI HỢP

1. Sở Tài chính (Công văn số 2823/STC-TCĐT ngày 05/9/2019):

Về cơ bản, thống nhất với Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư do Chủ đầu tư lập. Tuy nhiên, Chủ đầu tư cần lưu ý: tổng mức đầu tư điều chỉnh không tăng so với tổng mức đầu tư đã được phê duyệt, trong đó có tăng, giảm chi phí xây dựng và các chi phí khác liên quan nhưng chưa chi tiết, cụ thể hóa các hạng mục chi phí để làm cơ sở so sánh với chi phí đã phê duyệt.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường (Công văn số 1960/STNMT-CCQLDD ngày 04/9/2019):

- Thống nhất nội dung đề xuất của Sở Nông nghiệp và PTNT.

3. UBND huyện Năm Căn (Công văn số 2453/UBND-NNTN ngày 05/9/2019):

- Thống nhất với nội dung văn bản, không có ý kiến đóng góp.

4. UBND huyện Ngọc Hiển (Không có văn bản góp ý).

5. UBND huyện Phú Tân (Công văn số 1452/UBND-NN ngày 04/9/2019):

- Thống nhất với nội dung dự án, không có ý kiến đóng góp.

III. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA CƠ QUAN THẨM ĐỊNH

1. Sự cần thiết điều chỉnh dự án:

Dự án trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển đã được HĐND tỉnh phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 12/7/2019, Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 1258/QĐ-UBND ngày 30/7/2019, với quy mô đầu tư bao gồm: xây dựng tường mềm giảm sóng và gây bồi để phục vụ công tác trồng rừng: 16.500m; Xây dựng kè bê tông ly tâm và bơm bùn tạo bãi để phục vụ công tác trồng rừng: 1.950m; trồng mới 316,5ha rừng ngập mặn (huyện Năm Căn: 15,1ha, huyện Ngọc Hiển: 287,8ha, huyện Phú Tân: 13,6ha), giao Sở Nông nghiệp và PTNT làm chủ đầu tư, thời gian thực hiện dự án năm 2018 – 2024. Theo báo cáo số 1399/BC-SNN ngày 28/8/2019 của Sở Nông nghiệp và PTNT: thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp ngày 30/7/2019, để nâng cao hiệu quả đầu tư, hạn chế tác động đến điều kiện tự nhiên của khu vực dự án, Sở Nông nghiệp và PTNT đã đề nghị cho chủ trương điều chỉnh dự án với một số nội dung như

sau: không thực hiện bơm bùn, tạo bãi trồng rừng 13,6ha sau lưng kè khu vực Sào Lưới, huyện Phú Tân (cửa sông Bảy Háp đoạn từ cửa sông Gò Công đến cửa sông Sào Lưới), phần diện tích này sẽ chờ bồi lắng, tạo bãi tự nhiên do việc đầu tư kè mang lại, khi đủ điều kiện, UBND tỉnh sẽ bố trí nguồn vốn, chương trình khác để thực hiện trồng diện tích rừng này theo đúng mục tiêu của dự án; chuyển 13,6ha rừng trồng mới tại vị trí sau lưng kè khu vực Sào Lưới, huyện Phú Tân (cửa sông Bảy Háp đoạn từ cửa sông Gò Công đến cửa sông Sào Lưới) sang trồng bù tại bãi bồi thuộc địa bàn huyện Ngọc Hiển; sử dụng chi phí dư do không bơm bùn tạo bãi để tăng quy mô kè ly tâm từ 1.950m ÷ 2.100m (kéo dài phạm vi bảo vệ, tăng chiều rộng kè từ 2,1m ÷ 2,6m (chiều rộng lọt lòng b = 1,5m ÷ 1,8m) và tăng chiều dài cọc ly tâm từ 6m lên 7m), tăng diện tích bãi bồi, chống xói lở khu vực Sào Lưới huyện Phú Tân; vấn đề này, đã được Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo tại Công văn số 6312/UBND-XD ngày 28/8/2019, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện: Năm Căn, Ngọc Hiển, Phú Tân đều thống nhất sự cần thiết điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án.

2. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong nội dung hồ sơ trình thẩm định:

Thành phần hồ sơ trình thẩm định đã cơ bản đáp ứng theo yêu cầu tại Điều 20 Nghị định 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ.

3. Sự phù hợp với mục tiêu chiến lược, kế hoạch và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội vùng, lãnh thổ, quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực:

Việc đầu tư Dự án trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển phù hợp với Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 26/8/2016 của Chính phủ Phê duyệt chủ trương đầu tư các Chương trình mục tiêu giai đoạn 2016 – 2020; Quyết định số 537/QĐ-TTg ngày 04/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Cà Mau đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; phù hợp chủ trương của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 6312/UBND-XD ngày 28/8/2019.

4. Sự phù hợp với tiêu chí phân loại dự án:

Chủ đầu tư đã phân loại dự án phù hợp theo quy định tại Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ.

5. Các nội dung cụ thể trong Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án:

Nhìn chung các nội dung trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án đã cơ bản đáp ứng theo quy định tại Điều 36 Luật Đầu tư công. Một số nội dung cụ thể như sau:

5.1. Mục tiêu, quy mô, địa điểm và phạm vi đầu tư:

a) *Mục tiêu đầu tư:* Bảo vệ, phục hồi và phát triển rừng ngập mặn ven biển, rừng phòng hộ ven sông, cửa sông ven biển nhằm phòng chống thiên tai,

bảo vệ hệ thống đê điều, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, góp phần ổn định phát triển bền vững kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng vùng ven biển; tăng khả năng hấp thụ và lưu giữ các bon của rừng, ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

b) Quy mô đầu tư điều chỉnh:

- Xây dựng kè bê tông ly tâm gây bồi tạo bãi để phục vụ công tác trồng rừng: 1.950m ÷ 2.100m;

- Xây dựng tường mềm giảm sóng và gây bồi để phục vụ công tác trồng rừng: 16.500m;

- Trồng mới 316,5ha rừng ngập mặn.

Đây là quy mô đầu tư, chi phí đầu tư dự kiến của dự án, trong quá trình lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án (điều chỉnh), đề nghị Chủ đầu tư, cơ quan thẩm định dự án, các đơn vị có liên quan rà soát, xác định quy mô đầu tư, chi phí đầu tư dự án đảm bảo phù hợp theo quy định hiện hành, đảm bảo hiệu quả đầu tư dự án.

c) Địa điểm, phạm vi đầu tư: Các huyện: Phú Tân, Năm Căn và Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

5.2. Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

5.3. Dự kiến tổng mức đầu tư: 179.579.114.000 đồng.

5.4. Nguồn vốn đầu tư:

- Ngân sách Trung ương hỗ trợ từ Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016 – 2020 (Hợp phần tăng trưởng xanh): 160.673.000.000 đồng.

- Ngân sách địa phương: 18.906.114.000 đồng.

5.5. Dự kiến tiến độ thực hiện: Năm 2018 – 2024.

5.6. Giải pháp bảo vệ môi trường: Trong quá trình thi công dự án, tiếng ồn, khói bụi, chất thải, hoạt động của các phương tiện thi công,... sẽ có ảnh hưởng nhất định đến môi trường xung quanh. Vì vậy trong quá trình thực hiện, chủ đầu tư cần phối hợp chặt chẽ với đơn vị thi công và đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện tốt các giải pháp giảm thiểu các tác động tiêu cực đến môi trường theo quy định.

5.7. Phân chia dự án thành phần: Không.

5.8. Các giải pháp tổ chức thực hiện: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý thực hiện dự án.

6. Hiệu quả kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường phát triển bền vững:

Sau khi dự án hoàn thành sẽ góp phần bảo vệ, phục hồi và phát triển rừng ngập mặn ven biển, rừng phòng hộ ven sông, cửa sông ven biển nhằm phòng chống thiên tai, bảo vệ hệ thống đê điều, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội, bảo vệ

môi trường, góp phần ổn định phát triển bền vững kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng vùng ven biển; tăng khả năng hấp thụ và lưu giữ các bon của rừng, ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

IV. KẾT LUẬN

1. Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lập đủ điều kiện báo cáo UBND tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công để triển khai các bước tiếp theo.

2. Sở Nông nghiệp và PTNT vừa là chủ đầu tư, vừa là cơ quan quản lý chuyên ngành, trong quá trình thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án, Sở Nông nghiệp và PTNT chịu trách nhiệm rà soát về nội dung, quy mô đầu tư dự án đảm bảo phù hợp khả năng bố trí vốn của dự án, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 101/BNN-TCLN ngày 05/01/2018 về việc tăng cường bảo vệ và phát triển rừng ven biển ứng phó với biến đổi khí hậu.

Trên đây là kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển, Sở Kế hoạch và Đầu tư xin báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Sở: NN&PTNT, TC, TN&MT (VIC);
- UBND các huyện: PT, NH, NC (VIC);
- Ban Giám đốc (VIC);
- Lưu: TH, QL, ĐTGS, VP, Hg93.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Văn Tâm

Số: 557/TTr-SNN

Cà Mau, ngày 28 tháng 8 năm 2019

TỜ TRÌNH

Thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (điều chỉnh) Dự án trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư Cà Mau.

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 của Quốc hội ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công;

Căn cứ Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 04/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Tiêu chí đánh giá dự án ưu tiên theo Chương trình hỗ trợ ứng phó với BĐKH (SP-RCC) do Thủ tướng Chính phủ ban hành;

Căn cứ Quyết định 2319/QĐ-TTg ngày 05/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu;

Căn cứ Quyết định 1393/QĐ-TTg ngày 25/9/2012 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh;

Căn cứ Văn bản số 730/ TTg-NN ngày 26/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt danh mục dự án ưu tiên đầu tư theo Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Công văn số 2981/BKHĐT-KHGDTNMT về Chương trình mục tiêu ứng phó biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Công văn số 4401/BKHĐT-KHGDTNMT ngày 31/5/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xây dựng đề xuất chủ trương đầu tư các dự án khởi công mới thuộc Chương trình mục tiêu biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh;

Căn cứ Công văn số 4414/UBND-XD ngày 06 tháng 6 năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau về việc tham mưu triển khai thực hiện Công văn số 4401/BKHĐT-KHGDTNMT về việc đề xuất chủ trương đầu tư các dự án khởi công mới thuộc Chương trình mục tiêu biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh;

Căn cứ Báo cáo số 1470/BC-BKHĐT ngày 12/3/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về kết quả thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án nhóm B (ĐA trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển);

Căn cứ Nghị quyết 13/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 về điều chỉnh chủ trương đầu tư (Dự án) Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển);

Căn cứ Quyết định 1258/QĐ-UBND ngày 30/7/2019 của UBND tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi (Dự án) Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển).

Căn cứ Công văn 1778/SKHĐT-TH ngày 23/8/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư V/v điều chỉnh chủ trương đầu tư (Dự án) Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển);

Căn cứ Công văn 6312/UBND-XD ngày 28/8/2019 của UBND Cà Mau về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án trồng rừng phòng hộ ven sông, ven biển;

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Sở Kế hoạch và Đầu tư Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (điều chỉnh) dự án trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển, với các nội dung chính sau:

1. THÔNG TIN CHUNG CỦA DỰ ÁN:

1. Tên dự án: Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển.

2. Dự án nhóm: Nhóm B.

3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: UBND tỉnh Cà Mau.

4. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND tỉnh Cà Mau.

5. Tên chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cà Mau.

6. Tên đại chủ đầu tư: Ban QLDA Công trình Nông nghiệp&PTNT Cà Mau.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Các huyện: Năm Căn, Ngọc Hiển và Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

8. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án sau điều chỉnh: 179.579.114.000 đồng.

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	150.660.701.333	đồng
- Chi phí quản lý dự án:	3.826.850.333	đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	6.185.448.333	đồng
- Chi phí khác:	9.706.179.000	đồng
- Chi phí dự phòng:	9.199.935.000	đồng

(Trong đó: Vốn ngân sách trung ương thuộc chương trình mục tiêu ứng phó biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh: 160.673.000.000 đồng; Vốn đối ứng của địa phương: 18.906.114.000 đồng).

9. Nguồn vốn đề nghị thẩm định: Nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh; Vốn đối ứng của địa phương.

10. Ngành sử dụng nguồn vốn đề nghị thẩm định: Ngành nông nghiệp và PTNT.

11. Thời gian thực hiện dự án: 2018-2024.

12. Hình thức đầu tư của dự án: Đầu tư mới.

II. DANH MỤC HỒ SƠ KÈM THEO:

Kèm theo đây đủ các hồ sơ theo quy định tại Điều 20 của Nghị định 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công.

Sở NN&PTNT trình Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (điều chỉnh) dự án Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển. / *ukone*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Ban QLDACT NN&PTNT (biết);
- Lưu: VT, PQLXDCT.



Tô Quốc Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

BÁO CÁO ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯỞNG ĐIỀU CHỈNH

**(DỰ ÁN: TRỒNG RỪNG PHÒNG HỘ VEN SÔNG GÂY BỒI TẠO BÃI
TRỒNG RỪNG CỬA SÔNG, VEN BIỂN)**

Địa điểm xây dựng: Các huyện: Năm Căn, Ngọc Hiển, Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Cơ quan chủ quản dự án: Ủy ban nhân tỉnh Cà Mau.

Cơ quan chủ đầu tư dự án: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Cà Mau.

Đơn vị lập báo cáo: Sở Nông nghiệp & PTNT Cà Mau.

Cà Mau, tháng 8/2019

BÁO CÁO

ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ (ĐIỀU CHỈNH)

Dự án trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển

Căn cứ Luật Đầu tư công 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 04/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Tiêu chí đánh giá dự án ưu tiên theo Chương trình hỗ trợ ứng phó với BĐKH (SP-RCC) do Thủ tướng Chính phủ ban hành;

Căn cứ Quyết định 2319/QĐ-TTg ngày 05/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu;

Căn cứ Quyết định 1393/QĐ-TTg ngày 25/9/2012 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh;

Căn cứ Văn bản số 730/TTg-NN ngày 26/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt danh mục dự án ưu tiên đầu tư theo Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Công văn số 2981/BKHĐT-KHGDTNMT về Chương trình mục tiêu ứng phó biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Công văn số 4401/BKHĐT-KHGDTNMT ngày 31/5/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xây dựng đề xuất chủ trương đầu tư các dự án khởi công mới thuộc Chương trình mục tiêu biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh;

Căn cứ Nghị quyết 13/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 về điều chỉnh chủ trương đầu tư (Dự án) Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển);

Căn cứ Quyết định 1740/QĐ-UBND ngày 25/10/2018 của UBND tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi (Dự án) Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển);

Căn cứ Quyết định 1258/QĐ-UBND ngày 30/7/2019 của UBND tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi (Dự án) Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển).

Căn cứ Công văn 6312/UBND-XD ngày 28/8/2019 của UBND Cà Mau về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án trồng rừng phòng hộ ven sông, ven biển;

Căn cứ Công văn 1778/SKHĐT-TH ngày 23/8/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư V/v điều chỉnh chủ trương đầu tư (Dự án) Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển);

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh Cà Mau Báo cáo đề xuất chủ trương điều chỉnh dự án Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển, với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển.

2. Dự án nhóm: Nhóm B.

3. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND tỉnh Cà Mau.

4. Tên chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

5. Địa điểm thực hiện dự án: Các huyện: Năm Căn, Ngọc Hiển, Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

6. Tổng mức đầu tư:

- **Tổng mức đầu tư đã phê duyệt** (Quyết định 1258/QĐ-UBND ngày 30/7/2019):

Hạng mục chi phí	Kinh phí (đồng)
Chi phí xây dựng	150.746.886.000
Chi phí quản lý dự án	3.774.829.000
Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	6.130.434.000
Chi phí khác	9.711.077.000
Chi phí dự phòng	9.215.888.000
Tổng mức đầu tư	179.579.114.000

- **Tổng mức đầu tư điều chỉnh:**

Hạng mục chi phí	Kinh phí (đồng)
Chi phí xây dựng	150.660.701.333
Chi phí quản lý dự án	3.826.850.333
Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	6.185.448.333
Chi phí khác	9.706.179.000
Chi phí dự phòng	9.199.935.000
Tổng mức đầu tư	179.579.114.000

7. Nguồn vốn:

-Vốn ngân sách trung ương thuộc chương trình mục tiêu ứng phó biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh: 160.673.000.000 đồng;

-Vốn đối ứng của địa phương: 18.906.114.000 đồng.

8. Thời gian thực hiện: 2018-2024.

TT	Hạng mục	ĐVT	Năm thực hiện					
			2019	2020	2021	2022	2023	2024
1	Kè bê tông ly tâm gây bồi tạo bãi để phục vụ công tác trồng rừng.	m	1.950÷2.100					
2	Tường mềm giảm sóng và gây bồi để phục vụ công tác trồng rừng.	m	13.200	3.300				
3	Trồng rừng	ha	230	86,5				
4	Chăm sóc, bảo vệ rừng trồng	ha			316,5	316,5	316,5	316,5

Ghi chú: Năm 2018 thực hiện công tác lập dự án đầu tư.

II. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ ÁN

1. SỰ CẦN THIẾT PHẢI ĐIỀU CHỈNH DỰ ÁN:

Dự án Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển đã được Hội đồng nhân dân tỉnh cho chủ trương điều chỉnh dự án Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 và được UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh dự án tại Quyết định số 1258/QĐ-UBND ngày 30/7/2019, với tổng mức đầu tư là 179.579.114.000 đồng, thời gian thực hiện dự án 2018-2024, quy mô xây dựng gồm các hạng mục như: công trình lâm sinh (trồng mới 316,5ha rừng: huyện Năm Căn: 15,1ha, Ngọc Hiển: 287,8ha và địa bàn huyện Phú Tân: 13,6ha) và hạng mục công trình hạ tầng lâm sinh (xây dựng tường mềm giảm sóng 16.500m và xây dựng kè ly tâm với chiều dài 1.950m kết hợp bơm bùn tạo bãi để phục vụ công tác trồng rừng).

Hiện nay, Sở Nông nghiệp và PTNT đang triển khai giai đoạn khảo sát địa hình, lập thiết kế bản vẽ thi công để triển khai bước tiếp theo của dự án.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau Nguyễn Tiến Hải tại cuộc họp ngày 30/7/2019; Căn cứ quy định tại Điều 61 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; Điều 14 Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng. Để dự án được triển khai thực hiện các bước tiếp theo hoàn thành đưa vào sử dụng bảo vệ, phục hồi rừng và bảo vệ sản xuất, sinh hoạt tính mạng của người dân và phù hợp với quy định, Sở Nông nghiệp và PTNT đã có Tờ trình số 546/TTr-SNN ngày 21/8/2019 trình UBND tỉnh cho phép điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án trồng rừng phòng hộ ven sông, ven biển, với tại Công văn 6312/UBND-XD ngày 28/8/2019 của UBND Cà Mau, với các nội dung:

- Để nâng cao hiệu quả đầu tư, hạn chế tác động đến điều kiện tự nhiên khu vực dự án, không thực hiện hạng mục bơm bùn, tạo bãi trồng rừng 13,6 ha sau lưng kè khu vực Sào Lưới, huyện Phú Tân (cửa sông Bảy Háp đoạn từ đoạn từ cửa sông Gò Công đến cửa sông Sào Lưới). Phần diện tích này sẽ chờ bồi lắng, tạo bãi tự nhiên do

việc đầu tư kè đem lại, khi đủ điều kiện, UBND tỉnh sẽ bố trí nguồn vốn, chương trình khác để thực hiện trồng diện tích rừng này theo đúng mục tiêu của dự án.

- Chuyên 13,6 ha rừng trồng mới tại vị trí sau lưng kè khu vực Sào Lưới (cửa sông Bảy Háp đoạn từ đoạn từ cửa sông Gò Công đến cửa sông Sào Lưới) sang trồng bù tại bãi bồi thuộc địa bàn huyện Ngọc Hiển.

- Sử dụng chi phí dư do không bơm bùn, tạo bãi để tăng quy mô kè ly tâm (kéo dài phạm vi bảo vệ, tăng chiều rộng kè từ 2,1m÷2,6m (chiều rộng lọt lòng: b = 1,5m ÷ 1,8m) và tăng chiều dài cọc ly tâm từ 6m lên 7m), tăng diện tích bãi bồi, chống xói lở khu vực Sào Lưới huyện Phú Tân.

Hiện tại, tình hình sạt lở tại vị trí Sào Lưới hết sức nghiêm trọng và diễn biến rất phức tạp, gây ảnh hưởng rất lớn đến sản xuất, đời sống sinh hoạt, nhà cửa và tính mạng của người dân. Vì vậy, để phù hợp với điều kiện tình hình thực tế và phòng chống sạt lở do biến đổi khí hậu nhằm thực hiện nhiệm vụ phòng chống thiên tai, chống sạt lở, phục hồi và phát triển rừng ngập mặn, bảo vệ vùng ven biển,... đang là những vấn đề cấp bách hiện nay của tỉnh. Việc thực hiện được các nhiệm vụ này góp phần ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ và nâng cao đời sống nhân dân, và tạo môi trường phát triển bền vững cho địa phương. Vì vậy việc thực hiện điều chỉnh dự án là hết sức cần thiết và cấp bách.

2. Mục tiêu, quy mô, địa điểm và phạm vi đầu tư:

2.1. Mục tiêu:

- **Mục tiêu dài hạn:** Nhằm bảo vệ bờ biển không bị xâm hại thêm đồng thời tạo điều kiện để khôi phục rừng phòng hộ, giảm nhẹ thiên tai. Phục hồi và bảo vệ dải rừng phòng hộ ven biển để góp phần bảo vệ tuyến đê trong tình huống bị đe dọa do biến đổi khí hậu và nước biển dâng gây ra; Bảo vệ môi trường sinh thái biển, duy trì sự bồi lắng, gây bồi mở rộng đường biển về phía biển trước diễn biến bất thường của thời tiết và biến đổi khí hậu.

- **Mục tiêu ngắn hạn:** Bảo vệ, phục hồi và phát triển rừng ngập mặn ven biển, rừng phòng hộ ven sông, cửa sông ven biển nhằm phòng chống thiên tai cho hệ thống đê điều, cơ sở hạ tầng kinh tế và xã hội, bảo vệ môi trường, góp phần ổn định phát triển bền vững kinh tế, xã hội và an ninh quốc phòng vùng ven biển; tăng khả năng hấp thụ và lưu giữ các bon của rừng, ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng; duy trì đa dạng sinh thái, phù hợp với chương trình ứng phó biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh của Chính phủ.

2.2. Quy mô:

- Xây dựng kè bê tông ly tâm gây bồi tạo bãi để phục vụ công tác trồng rừng từ: 1.950m÷2.100m;

- Xây dựng 16.500m tường mềm giảm sóng và gây bồi để phục vụ công tác trồng rừng;

- Trồng mới 316,5 ha rừng ngập mặn.

Cụ thể như sau:

TT	Hạng mục	ĐVT	Khối lượng thực hiện			
			Đã phê duyệt		Điều chỉnh	
			Khối lượng	Vị trí	Khối lượng	Vị trí
I	Công trình lâm sinh					
1.1	Trồng rừng	ha	316,5		316,5	
-	Phú Tân	ha	13,6	Việt Khái	0	<i>Không thực hiện</i>
-	Năm Căn	ha	15,1	Lâm Hải	15,1	
-	Ngọc Hiến	ha	287,8	Viên An, Đất Mũi	301,4	<i>Tăng diện tích trồng rừng 13,6 ha tại 02 xã Viên An và xã Đất Mũi</i>
1.2	Chăm sóc, bảo vệ rừng	ha	316,5		316,5	
II	Công trình hạ tầng lâm sinh					
2.1	Tường mềm giảm sóng và gây bồi để phục vụ công tác trồng rừng.	m	16.500		16.500	
2.2	Kè bê tông ly tâm gây bồi tạo bãi để phục vụ công tác trồng rừng.	m	1.950	Sào Lưới	1.950÷2.100	<i>Thay đổi chiều dài kè BT ly tâm</i>
	Bơm bùn tạo bãi	m ³	186.980	Sào Lưới	0	<i>Không thực hiện</i>

2.3. Địa điểm: Huyện Năm Căn, Ngọc Hiến và Phú Tân, tỉnh Cà Mau

2.4. Phạm vi đầu tư:

- Năm 2018-2021:

1 Tổ chức lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư và tổ chức lập dự án.

+ Đầu tư các hạng mục kê bê tông ly tâm gây bồi tạo bãi để phục vụ công tác trồng rừng với chiều dài khoảng từ 1.950m÷2.100m tại khu vực Sào Lưới, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;

+ Đầu tư các hạng mục tường mềm giảm sóng gây bồi để phục vụ công tác trồng rừng với chiều dài là 16.500m tại các huyện Năm Căn và Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

+ Trồng mới 316,5 ha rừng ngập mặn tại khu vực bãi bồi thuộc địa bàn các huyện Năm Căn và Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

- **Năm 2021-2024:** Chăm sóc, bảo vệ rừng: 316,5 ha tại các huyện Năm Căn và Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

3. Dự kiến tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn vốn đầu tư, khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và việc huy động các nguồn vốn, nguồn lực khác để thực hiện dự án:

3.1. Dự kiến tổng mức đầu tư:

Hạng mục chi phí	Kinh phí (đồng)
Chi phí xây dựng	150.660.701.333
Chi phí quản lý dự án	3.826.850.333
Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	6.185.448.333
Chi phí khác	9.706.179.000
Chi phí dự phòng	9.199.935.000
Tổng mức đầu tư	179.579.114.000

3.2. Cơ cấu nguồn vốn đầu tư:

-Vốn ngân sách trung ương thuộc chương trình mục tiêu ứng phó biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh: 160.673.000.000 đồng;

-Vốn đối ứng của địa phương: 18.906.114.000 đồng.

4. Dự kiến tiến độ triển khai thực hiện đầu tư phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng huy động các nguồn lực theo thứ tự ưu tiên hợp lý bảo đảm đầu tư tập trung có hiệu quả:

- **Dự kiến đầu tư xây dựng các hạng mục dự án điều chỉnh**

TT	Hạng mục	ĐVT	Năm thực hiện					
			2019	2020	2021	2022	2023	2024
1	Kê bê tông ly tâm gây bồi tạo bãi để phục vụ công tác trồng rừng.	m	1.950÷2.100					
2	Tường mềm giảm sóng và gây bồi để phục vụ công tác trồng rừng.	m	13.200	3.300				

3	Trồng rừng	ha	230	86,5				
4	Chăm sóc, bảo vệ rừng trồng	ha			316,5	316,5	316,5	316,5

- Dự kiến bảng phân kỳ đầu tư thực hiện dự án

Tên công việc	Giá trị (đồng)	Năm 2018	Năm 2019-2021	Năm 2021-2024
Tổng chi phí đầu tư	179.579.114.000	1.000.000.000	170.479.114.000	8.100.000.000

Ghi chú: + Năm 2018 thực hiện công tác lập dự án đầu tư.

+ Năm 2019-2021: Triển khai thực hiện dự án theo kế hoạch vốn

+ Năm 2021-2024: Triển khai chăm sóc và bảo vệ rừng trồng mới.

5. Xác định sơ bộ chi phí liên quan trong quá trình thực hiện và chi phí vận hành sau khi dự án hoàn thành:

5.1. Chi phí liên quan trong quá trình thực hiện:

- Các chi phí liên quan trong quá trình thực hiện, bao gồm: Chi phí lập, thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư.

- Chi phí lập, thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư:

+ Chi phí lập, thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.

+ Nguồn vốn thực hiện: vốn chuẩn bị đầu tư của dự án (theo Khoản 2, Điều 15, Luật đầu tư công số 49/2014/QH-13).

5.2. Chi phí vận hành dự án:

- Chi phí vận hành dự án của hạng mục xây dựng công trình lâm sinh (phần kê ly tâm) chủ yếu là Chi phí duy tu theo định kỳ.

- Nguồn vốn thực hiện chi phí vận hành: Từ nguồn chi phí hoạt động thường xuyên của Hạt Quản lý đê điều và các nguồn vốn hợp pháp khác.

6. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội; xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội:

6.1. Tác động về môi trường, xã hội:

Trồng rừng ngập mặn phòng hộ ven biển trong dự án này không chỉ có tác dụng trực tiếp bảo vệ bờ biển mà còn cung cấp rất nhiều những chức năng sinh thái có giá trị khác như:

- Hạn chế tác động của bão, nước biển dâng tới các diện tích kinh tế trong đất liền

- Bảo vệ đất chống xói mòn rửa trôi tài nguyên đất, nâng cao độ phì của đất ven biển

- Hạn chế hiện tượng xâm nhập mặn vào sâu trong đất liền

- Tái tạo cảnh quan sinh thái, du lịch

Đặc biệt rừng ngập mặn là một trong những hệ sinh thái có trữ lượng carbon cao nhất tại vùng nhiệt đới, với trữ lượng trung bình lên tới hơn 1000 tấn CO₂ /ha cao gấp 2 tới 3 lần các loại rừng trên cạn khác. Đó là do rừng ngập mặn giúp việc cố định một

lượng carbon hữu cơ rất lớn trong các tầng đất yếm khí. Việc trồng rừng ngập mặn ở tỉnh ven biển có vai trò rất quan trọng trong chiến lược về giảm phát thải khí nhà kính, ứng phó với BĐKH.

Đối với xã hội, dự án mang lại các tác động tích cực sau:

- Tập thể: Nâng cao năng lực của các bên liên quan thông qua việc triển khai thực hiện dự án; Hệ thống đê biển được giữ vững, chi phí cho đầu tư, bảo trì, bảo dưỡng đê biển giảm; Góp phần giữ vững tình hình an ninh khu vực và phát triển kinh tế xã hội của địa phương

- Cộng đồng địa phương: Người dân địa phương được hưởng lợi trực tiếp thông qua việc tham gia các hoạt động của dự án; Khi rừng được phát triển ổn định là cơ sở cho việc sinh sản và phát triển các loài thủy sản tạo ra nguồn lợi thủy sản cho cộng đồng dân cư; Thông qua dự án được đầu tư, do quá trình bồi lắng phù xa quỹ đất để phát triển sản xuất nông nghiệp và thủy sản ngày một tăng; Đời sống sinh hoạt và sản xuất của nhân dân khu vực được đảm bảo.

- Các tổ chức cá nhân tham gia dự án: sẽ có nhiều cơ hội tạo công ăn việc làm, được thụ hưởng các sản phẩm từ kết quả dự án như nuôi trồng, đánh bắt thủy sản, nuôi ong khai thác mật...

6.2. Hiệu quả về mặt kinh tế - xã hội

- Chống xói lở và bảo vệ khu các khu dân cư tại khu vực Sào lưới huyện phú tân.

- Hạn chế xói lở, không bị mất đất, mất rừng hàng năm.

- Rừng ngập mặn là môi trường sống của rất nhiều loại thủy sản có hiệu quả kinh tế cao, ngoài ra còn là nơi thu hút nhiều loại chim nước, chim di cư, và rất nhiều loại chim quý hiếm.

- Dai rừng ngập mặn đã tạo điều kiện tăng thêm thu nhập giúp ổn định đời sống của cộng đồng dân cư ven biển. Phát triển du lịch sinh thái ngập mặn cũng là một trong những hình thức du lịch mang lại giá trị kinh tế cao làm tăng thu nhập cho chính quyền và cư dân quanh vùng dự án.

Dự án khi xây dựng không mâu thuẫn, hoặc xung đột với việc phát triển rừng phòng hộ vì toàn bộ diện tích rừng phòng hộ ven biển đều không tác động mà còn trồng thêm 316,5ha; Chăm sóc, bảo vệ rừng 316,5ha để bảo vệ đê biển trước những cơn sóng dữ, nước dâng, lốc xoáy và bão tố,...

7. Phân tích các dự án thành phần (nếu có): Dự án tổng thể, không có dự án thành phần

8. Các giải pháp tổ chức thực hiện:

8.1. Giải pháp tổ chức thực hiện

- Cơ quan chủ quản là UBND tỉnh Cà Mau trực tiếp giao cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các cơ quan tư vấn để xây dựng phương án đầu tư và biện pháp kỹ thuật; tổ chức thực hiện đấu thầu các hạng mục, trồng rừng, xây lắp và hợp đồng tư vấn để giám sát độc lập kết quả của dự án. Ra quyết định phê duyệt dự án, dự toán dự án...

- Chủ đầu tư là Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Cà Mau thông báo chủ trương dự án, kế hoạch triển khai dự án, giao ủy thác cho Ban QLDA Công trình

NN&PTNT Cà Mau triển khai thực hiện. Thẩm định dự án, dự toán dự án báo cáo UBND tỉnh làm cơ sở để ra các quyết định.

- Ban QLDA Công trình NN&PTNT Cà Mau là đại diện Chủ đầu tư do Sở Nông nghiệp & PTNT ủy thác quản lý dự án. Là cơ quan giúp chủ đầu tư quản lý và triển khai dự án, tổ chức lựa chọn nhà thầu tư vấn, lập dự án trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Kết hợp với các địa phương giải phóng mặt bằng (nếu có) để triển khai dự án.

- UBND các cấp huyện, xã có dự án: phối hợp với chủ đầu tư thực hiện giải phóng mặt bằng (nếu có), đảm bảo an ninh trật tự trong thời gian tiến hành dự án, điều kiện cho nhà thầu thi công hoàn thành dự án theo đúng tiến độ. Tuyên truyền, giáo dục về tác dụng, kỹ thuật trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng đến nhân dân địa phương. Tăng cường lực lượng chuyên trách phối hợp giữa lực lượng kiểm lâm với chính quyền địa phương để quản lý bảo vệ rừng.

Sau khi hoàn thành và nghiệm thu kết quả trồng rừng, chăm sóc và bảo rừng mới trồng, tiến hành bàn giao cho các tổ chức quản lý rừng tiếp tục quản lý, sử dụng những diện tích đất dự án thuộc địa bàn quản lý của mình.

8.2. Giải pháp về giống cây trồng và khoa học công nghệ

- Trước khi trồng phải làm tốt công tác khảo sát, đánh giá lập địa, thiết kế một cách chi tiết và khoa học diện tích trồng mới, trồng bổ sung phục hồi rừng, để đảm bảo khả năng thành rừng cao.

- Hàng năm các cấp các ngành chức năng cần tiến hành các thủ tục để lựa chọn được nhà thầu thi công, giải phóng xong mặt bằng thi công trước mùa vụ trồng cây.

- Nhà thầu khi tham gia đấu thầu thi công cần chuẩn bị được các vườn ươm giống cây trồng kịp thời cho mùa vụ; chủ động nguồn giống về chủng loại, số lượng; đảm bảo chất lượng cây con phục vụ thực hiện dự án hoặc phải có các mối liên hệ chặt chẽ với các đơn vị cung cấp giống cây trồng phục vụ dự án để kịp thời cung cấp kịp tiến độ dự án. Quá trình lựa chọn cây giống, cần có các cơ quan chuyên môn giám định về chủng loại và chất lượng.

Tham khảo các tài liệu hướng dẫn trồng rừng cây phân tán, rừng ngập mặn; các tiêu chuẩn, quy trình kỹ thuật, cũng như những tiêu chí giống cây trồng (quyết định sự thành công của trồng rừng). Trên cơ sở đó xây dựng các chỉ tiêu và biện pháp quản lý rừng ngập mặn phòng hộ bền vững cho tỉnh.

- Sau khi hoàn thành và nghiệm thu kết quả trồng rừng tiến hành bàn giao cho các các tổ chức quản lý rừng tiếp tục quản lý, sử dụng những diện tích đất dự án thuộc địa bàn quản lý của mình. Những diện tích dự án nằm trên địa bàn quản lý của các xã, cần tiến hành giao khoán trồng và bảo vệ rừng cho các hộ gia đình, cá nhân, tập thể theo các quy định pháp luật hiện hành.

Trong quá trình trồng rừng, phục hồi và bảo vệ rừng, cần chú ý các biện pháp bảo tồn đa dạng sinh học, biện pháp an toàn lao động, tránh các tác động tiêu cực cho môi trường như việc sử dụng dây, túi nilon hoặc vút túi bầu bừa bãi,...

8.3. Giải pháp giám sát đánh giá

- Các nội dung giám sát đánh giá bao gồm:

+ Tiến độ thực hiện dự án

+ Giải ngân các hạng mục của dự án

- + Số lượng và chất lượng giống cây trồng
- + Khối lượng thực hiện
- + Chất thái, rác tác động đến môi trường trong quá trình thực hiện dự án
- + Chế độ báo cáo,....

- Nhà thầu có nghĩa vụ báo cáo với chủ đầu tư và cơ quan theo dõi dự án của UBND tỉnh Cà Mau.

9. Kết luận:

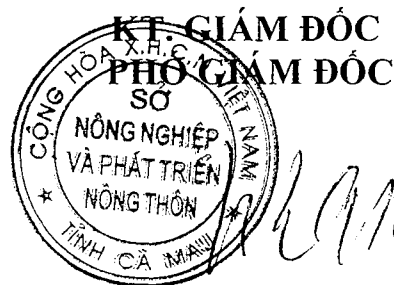
Dự án đã đánh giá chính xác lại hiện trạng, tính toán và lựa chọn phương án hợp lý để đầu tư xây dựng tuyến, đưa ra được các giải pháp phòng chống sạt lở bờ, bảo vệ và tái tạo rừng phòng hộ để có thể phát huy được tác dụng trong việc bảo vệ sản xuất.

Dự án Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển với mục tiêu khai thác tổng hợp và phát triển bền vững nguồn tài nguyên thiên nhiên; bảo vệ hệ sinh thái môi trường; phát triển mạnh các loại hình sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản, đạt hiệu quả kinh tế cao. Mục tiêu quan trọng nhất của dự án là bảo vệ sản xuất, hạn chế, giảm nhẹ hậu quả của thiên tai do việc biến đổi khí hậu toàn cầu. Qua đó cho thấy tầm quan trọng của dự án đối với sự phát triển kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng của Cà Mau nói riêng và vùng bán đảo Cà Mau nói chung.

Trên đây là nội dung báo cáo đề xuất chủ trương điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển phòng chống sạt lở do biến đổi khí hậu của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Cà Mau. / *ukone*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Cà Mau;
- Sở KH&ĐT tỉnh Cà Mau (thẩm định);
- Ban QLDACT NN&PTNT (biết);
- Lưu: VT, PQLXDCT.



Tô Quốc Nam



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 6312/UBND-XD

Cà Mau, ngày 28 tháng 8 năm 2019

V/v điều chỉnh chủ trương đầu
tư dự án trồng rừng phòng hộ
ven sông, ven biển

HỎA TỐC

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Qua xem xét nội dung Tờ trình số 546/TTr-SNN ngày 21/8/2019 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc xin chủ trương điều chỉnh Dự án Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển; ý kiến đề xuất của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1778/SKHĐT-TH ngày 23/8/2019, **Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:**

Thông nhất chủ trương điều chỉnh một số hạng mục đầu tư Dự án Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển, như đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (chủ đầu tư) và ý kiến đề xuất của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại các văn bản nêu trên (đính kèm - VIC). Yêu cầu chủ đầu tư khẩn trương phối hợp với các đơn vị liên quan lập Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án, trình cấp thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định của Luật Đầu tư công (khẩn trương gửi báo cáo về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp).

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Thủ trưởng các đơn vị liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, TC (VIC);
- Ban QLDA công trình NN&PTNT (03b);
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Phòng: QH-XD (Phg191), TH, KT, NN-TN;
- Lưu: VT. Tr 133/8.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Sử



Ký bởi: Sở Kế hoạch và Đầu tư
Email: sokhdt@camau.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Cà Mau
Ngày ký: 23.08.2019 11:09:02 +07:00
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

UBND TỈNH CÀ MAU
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số: 1778/SKHĐT-TH

Cà Mau, ngày 23 tháng 8 năm 2019

V/v điều chỉnh chủ trương đầu tư
Dự án Trồng rừng phòng hộ ven
sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng
cửa sông, ven biển


Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau.

Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận được Tờ trình số 546/TTr-SNN ngày 21/8/2019 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc xin chủ trương điều chỉnh Dự án Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển; xin báo cáo, đề xuất UBND tỉnh như sau:

Dự án trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển (sau đây gọi là dự án) đã được HĐND tỉnh quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 12/7/2019, Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án tại Quyết định số 1258/QĐ-UBND ngày 30/7/2019, với quy mô: Công trình lâm sinh (Trồng mới 316,5 ha rừng ngập mặn tại 03 huyện Phú Tân, Năm Căn và Ngọc Hiển); Công trình hạ tầng lâm sinh (Xây dựng tường mềm giảm sóng và gây bồi để phục vụ công tác trồng rừng: 16.500m; Xây dựng kè bê tông ly tâm và bơm bùn tạo bãi để phục vụ công tác trồng rừng 1.950m), tổng mức đầu tư 179.579.114.000 đồng, giao Sở Nông nghiệp và PTNT làm Chủ đầu tư.

Theo nội dung Tờ trình số 546/TTr-SNN ngày 21/8/2019 của Sở Nông nghiệp và PTNT: để nâng cao hiệu quả đầu tư dự án, hạn chế tác động đến điều kiện tự nhiên khu vực dự án theo ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp ngày 30/7/2019, Chủ đầu tư đề nghị cho điều chỉnh dự án với một số nội dung như: không thực hiện hạng mục bơm bùn, tạo bãi trồng rừng 13,6 ha sau lưng kè khu vực Sào Lưới, huyện Phú Tân (cửa sông Bảy Háp đoạn từ cửa sông Gò Công đến cửa sông Sào Lưới), phần diện tích này sẽ chờ bồi lắng, tạo bãi tự nhiên do việc đầu tư kè mang lại, khi đủ điều kiện tỉnh sẽ bố trí vốn từ chương trình, dự án khác để thực hiện trồng rừng theo mục tiêu dự án; chuyên 13,6 ha rừng trồng mới tại vị trí sau lưng kè khu vực Sào Lưới, huyện Phú Tân (cửa sông Bảy Háp đoạn từ cửa sông Gò Công đến cửa sông Sào Lưới) sang trồng bù tại bãi bồi thuộc địa bàn huyện Ngọc Hiển; sử dụng chi phí còn dư do không bơm bùn, tạo bãi để tăng quy mô kè ly tâm (kéo dài phạm vi bảo vệ, tăng chiều rộng kè từ 2,1m ÷ 2,6m và tăng chiều dài cọc ly tâm lên 7m), tăng diện tích bãi bồi, chống xói lở khu vực Sào Lưới, huyện Phú Tân.

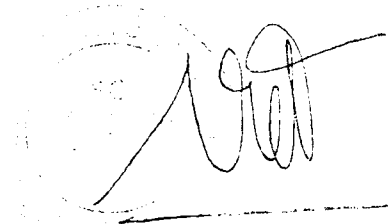
Việc điều chỉnh một số hạng mục đầu tư Dự án trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển theo báo cáo của Chủ đầu tư đã có ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp ngày 30/7/2019. Để có cơ sở xem xét, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất UBND tỉnh xem xét giao Sở Nông nghiệp và PTNT khẩn trương lập Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án theo quy định của Luật Đầu tư công, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư **chậm nhất ngày 28/8/2019** để thẩm định, báo cáo UBND tỉnh xem xét trình Kỳ họp thứ Mười (bất thường) HĐND tỉnh khóa IX quyết định, làm cơ sở triển khai các bước tiếp theo đúng quy định.

Sở Kế hoạch và Đầu tư xin báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Nông nghiệp và PTNT (VIC);
- Ban Giám đốc (VIC);
- Lưu: TH. VP. K.189

GIÁM ĐỐC



Huỳnh Quốc Việt

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 13/NQ-HĐND

Cà Mau, ngày 12 tháng 7 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Về điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án trồng rừng phòng hộ
ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ CHÍN**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư các Chương trình mục tiêu giai đoạn 2016 - 2020;

Xét Tờ trình số 86/TTr-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển; Báo cáo thẩm tra số 78/BC-HĐND ngày 03 tháng 7 năm 2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh;

Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Khóa IX, Kỳ họp thứ Chín đã thảo luận và thống nhất,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển, với một số nội dung sau:

1. Mục tiêu đầu tư

Nhằm bảo vệ, phục hồi và phát triển rừng ngập mặn ven biển, rừng phòng hộ ven sông, cửa sông ven biển nhằm phòng chống thiên tai, bảo vệ hệ thống đê điều, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, góp phần ổn định phát triển bền vững kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng vùng ven biển; tăng khả năng hấp thụ và lưu giữ các bon của rừng, ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

2. Quy mô đầu tư

a) Xây dựng kè bê tông ly tâm và bơm bùn tạo bãi để phục vụ công tác trồng rừng: 1.950m.

b) Xây dựng tường mềm giảm sóng và gậy bồi để phục vụ công tác trồng rừng: 16.500m.

c) Trồng mới 316,5ha rừng ngập mặn.

3. Nhóm dự án: Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 179.579.114.000 đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư

a) Ngân sách Trung ương hỗ trợ từ Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016 - 2020 (Hợp phần tăng trưởng xanh): 160.673.000.000 đồng.

b) Ngân sách tỉnh: 18.906.114.000 đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Các huyện Phú Tân, Năm Căn và Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2018 - 2024.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Khóa IX, Kỳ họp thứ Chín thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT, Ủy ban MTTQ Việt nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT, HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Trần Văn Hiện

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1258/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 30 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi (Dự án)
Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển

SỐ NN VÀ PTNT CÀ MAU

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

ĐẾN Số: 1812
Ngày: 30/7/2019
Chuyên:
Liên hệ số:

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Quyết định số 1740/QĐ-UBND ngày 25/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi (Dự án) Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển;

Căn cứ Công văn số 3620/UBND-XD ngày 24/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh Dự án Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển;

Căn cứ Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 462/TTr-SNN ngày 23/7/2019 về việc phê duyệt điều chỉnh Dự án Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển (kèm theo Công văn số 2095/SNN-XD ngày 23/7/2019 về kết quả thẩm định điều chỉnh dự án; Báo cáo số 1247/BC-SNN ngày 23/7/2019 về báo cáo giám sát, đánh giá điều chỉnh dự án đầu tư),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi (Dự án) Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Dự án Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển.
2. Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cà Mau.
3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau.
4. Tổ chức tư vấn lập dự án điều chỉnh: Liên danh Công ty Cổ phần đầu tư và ứng dụng Công nghệ xanh - Công ty TNHH Tư vấn Thống Nhất.

5. Chủ nhiệm lập dự án điều chỉnh: Thạc sĩ. Mai Đức Duy.

- Địa chỉ: Số 36G, ngõ 197 đường Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

- Điện thoại: 024.6253.8622.

6. Nội dung và quy mô của dự án sau khi điều chỉnh:

6.1. Công trình lâm sinh: Trồng mới 316,5 ha rừng ngập mặn tại 03 huyện: Phú Tân, Năm Căn và Ngọc Hiển tỉnh Cà Mau.

6.2. Công trình hạ tầng lâm sinh:

- Xây dựng tường mềm để giảm sóng và gây bồi để phục vụ công tác trồng rừng: 16.500m.

- Xây dựng kè bê tông ly tâm và bơm bùn tạo bãi để phục vụ công tác trồng rừng: 1.950m.

+ Cao trình hoàn thiện: Từ +1,40m ÷ +1,80m.

+ Chiều rộng đỉnh kè: 2,1m.

+ Chiều rộng lọt lòng: 1,3m.

+ Hệ số mái thượng, hạ lưu: $m = 0,0$.

+ Kết cấu kè bằng cọc BTCT ly tâm ứng lực trước, $D = 300-T60$, có chiều dài 06m, $M400 \div 500$.

+ Đồ đá hộ kích thước $30\text{cm} \leq D \leq 40\text{cm}$ đến cao trình đỉnh kè.

+ Dầm dọc bằng BTCT, M300.

+ Dầm ngang bằng BTCT, M300.

+ Gia cố kè rọ đá: 401m.

+ Gia cố kè cừ tràm: 575m.

+ Bơm bùn tạo bãi trồng rừng: Tổng khối lượng bơm bùn là 186.980m^3 .

7. Phương án xây dựng: Theo hồ sơ thiết kế điều chỉnh và kết quả thẩm định tại Công văn số 2095/SNN-XD ngày 23/7/2019 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

8. Giá trị tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh: 179.579.114.000 đồng.

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 150.746.886.000 đồng.

- Chi phí quản lý dự án: 3.774.829.000 đồng.

- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 6.130.434.000 đồng.

- Chi phí khác: 9.711.077.000 đồng.

- Chi phí dự phòng: 9.215.888.000 đồng.

9. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2018 - 2024.

Điều 2. Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức quản lý, thực hiện dự án theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ đầu tư, Thủ trưởng các sở, ngành và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Các khoản 9, 11, 14 và 17 Điều 1 của Quyết định số 1740/QĐ-UBND ngày 25/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi (Dự án) Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng của sông, ven biển được thay thế bởi Quyết định này và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (báo cáo);
- Bộ Tài chính (báo cáo);
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (báo cáo);
- TT.HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban KT-NS HĐND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, TC, TN&MT (VIC);
- Ban QLDA công trình Nông nghiệp và PTNT (05b);
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Phòng: QH-XD (Phg01), KT, TH, NN-TN;
- Lưu: VT. Tr 80/7.



Lê Văn Sử



UBND TỈNH CÀ MAU
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 546/TT-Tr-SNN

Cà Mau, ngày 21 tháng 8 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc xin chủ trương điều chỉnh dự án: Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau.

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/04/2017 của Chính Phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển;

Căn cứ Quyết định số 1258/QĐ-UBND ngày 30/7/2019 của UBND tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt điều chỉnh báo cáo nhiên cứu khả thi (dự án): Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau Nguyễn Tiên Hải tại cuộc họp ngày 30/7/2019 về việc thực hiện đầu tư Dự án Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển. Sở Nông nghiệp & PTNT báo cáo đề xuất và trình UBND tỉnh như sau:

Dự án Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển đã được Hội đồng nhân dân tỉnh cho chủ trương điều chỉnh dự án Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 và được UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh dự án tại Quyết định số 1258/QĐ-UBND ngày 30/7/2019, với tổng mức đầu tư là 179.579.114.000 đồng, thời gian thực hiện dự án 2018-2024, quy mô xây dựng gồm các hạng mục như: công trình lâm sinh (trồng mới 316,5ha rừng: huyện Năm Căn: 15,1ha, Ngọc Hiển: 287,8ha và địa bàn huyện Phú Tân: 13,6ha) và hạng mục công trình hạ tầng lâm sinh (xây dựng tường mềm giảm sóng 16.500m và xây dựng kè ly tâm với chiều dài 1.950m kết hợp bơm bùn tạo bãi để phục vụ công tác trồng rừng, gia cố kè rọ đá 401m, gia cố kè cừ tràm 575m).

Hiện nay, Sở Nông nghiệp và PTNT đang triển khai giai đoạn khảo sát địa hình, lập thiết kế bản vẽ thi công để triển khai bước tiếp theo của dự án.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau Nguyễn Tiến Hải tại cuộc họp ngày 30/7/2019; Căn cứ quy định tại Điều 61 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; Điều 14 Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng. Đề dự án được triển khai thực hiện các bước tiếp theo hoàn thành đưa vào sử dụng bảo vệ, phục hồi rừng và bảo vệ sản xuất, sinh hoạt tính mạng của người dân và phù hợp với quy định, Sở Nông nghiệp và PTNT kính trình UBND tỉnh cho phép điều chỉnh dự án, thiết kế cơ sở với nội dung như sau:

- Để nâng cao hiệu quả đầu tư, hạn chế tác động đến điều kiện tự nhiên khu vực dự án, không thực hiện hạng mục bơm bùn, tạo bãi trồng rừng 13,6 ha sau lưng kè khu vực Sào Lưới, huyện Phú Tân (cửa sông Bảy Háp đoạn từ đoạn từ cửa sông Gò Công đến cửa sông Sào Lưới). Phần diện tích này sẽ chừa bồi lắng, tạo bãi tự nhiên do việc đầu tư kè đem lại, khi đủ điều kiện, UBND tỉnh sẽ bố trí nguồn vốn, chương trình khác để thực hiện trồng diện tích rừng này theo đúng mục tiêu của dự án.

- Chuyển 13,6 ha rừng trồng mới tại vị trí sau lưng kè khu vực Sào Lưới (cửa sông Bảy Háp đoạn từ đoạn từ cửa sông Gò Công đến cửa sông Sào Lưới) sang trồng bù tại bãi bồi thuộc địa bàn huyện Ngọc Hiển.

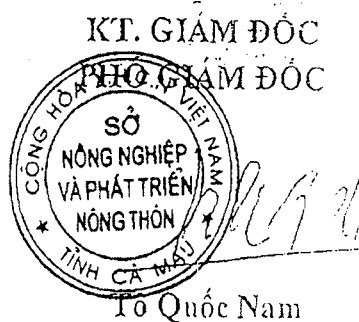
- Sử dụng chi phí dự do không bơm bùn, tạo bãi để tăng quy mô kè ly tâm (kéo dài phạm vi bảo vệ, tăng chiều rộng kè từ 2,1m=2,6m và tăng chiều dài cọc ly tâm lên 7m), tăng diện tích bãi bồi, chống xói lở khu vực Sào Lưới huyện Phú Tân.

Kính trình UBND tỉnh xem xét, chấp thuận./././././

(Tờ trình này thay thế Tờ trình số 531/TTr-SNN ngày 19/8/2019 của Sở Nông nghiệp & PTNT Cà Mau)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở KH&ĐT Cà Mau;
- Ban QLDA CT NN&PTNT (biết);
- Lưu: VT, PQLXDCT(H).



UBND TỈNH CÀ MAU
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *223* /STC-TCĐT

Cà Mau, ngày 05 tháng 9 năm 2019

V/v thẩm định Báo cáo đề xuất
điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự
án Trồng rừng phòng hộ ven sông,
gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa
sông, ven biển

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Ngày 30/8/2019, Sở Kế hoạch và Đầu tư có Công văn số 1839/SKHĐT-TH về việc thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển. Về vấn đề này, Sở Tài chính có ý kiến như sau:

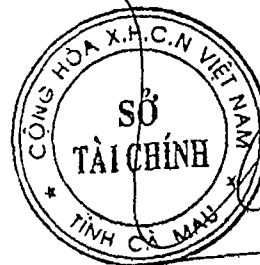
Dự án Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển do Sở Nông nghiệp và Phát triển tỉnh Cà Mau làm chủ đầu tư được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 1258/QĐ-UBND ngày 30/7/2019 và thống nhất chủ trương lập Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án tại Công văn số 6312/UBND-XD ngày 28/8/2019. Về cơ bản, Sở Tài chính thống nhất với Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (điều chỉnh) do chủ đầu tư lập. Tuy nhiên, chủ đầu tư cần lưu ý: tổng mức đầu tư điều chỉnh không tăng so với tổng mức đầu tư đã phê duyệt tại Quyết định số 1258/QĐ-UBND nêu trên, trong đó có tăng, giảm chi phí xây dựng và các chi phí khác liên quan nhưng chưa chi tiết, cụ thể hóa các hạng mục chi phí để làm cơ sở so sánh với chi phí đã phê duyệt.

Sở Tài chính có ý kiến chuyển đến Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp. / *phmk*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP, TCĐT(S).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Huỳnh Minh Kiên



Người ký: Sở Tài nguyên và
Môi trường
Cơ quan: Tỉnh Cà Mau
Thời gian ký: 05.09.2019
10:10:38 +07:00

UBND TỈNH CÀ MAU
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *1960* /STNMT-CCQLĐĐ

Cà Mau, ngày *04* tháng *9* năm *2019*

V/v góp ý thẩm định Báo cáo đề xuất
điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án
Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi
tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được Công văn số 1839/SKHĐT-TH ngày 30/8/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư, về việc thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển.

Sau khi nghiên cứu nội dung Tờ trình số 557/TTr-SNN ngày 28/8/2019 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển, Sở Tài nguyên và Môi trường thống nhất nội dung đề xuất của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Trên đây là ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường gửi đến Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định đúng theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Các Phó Giám đốc Sở (biết);
- Lưu: VT, CCQLĐĐ (A).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đặng Hữu Lạc

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NĂM CĂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2453 /UBND-NNTN

Năm Căn, ngày 05 tháng 9 năm 2019

V/v thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển


Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Ngày 30/8/2019, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư có 1839/SKHĐT-TH về việc thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển.

Qua nghiên cứu nội dung Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (điều chỉnh) Dự án Trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển của Sở Nông nghiệp và PTNT, Ủy ban nhân dân huyện Năm Căn thống nhất với nội dung văn bản, không có ý kiến đóng góp.

Ủy ban nhân dân huyện Năm Căn báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư nắm, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Nông nghiệp và PTNT;
- Chánh, PVP TH;
- CV NNTN;
- Lưu: VT_(Th) 

CHỦ TỊCH


Tô Hoài Phương

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN**

Số: 145/UBND-NN

V/v góp ý dự án trồng rừng
phòng hộ ven sông, gây bồi, tạo
bãi trồng rừng cửa sông.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phú Tân, ngày 14 tháng 9 năm 2019

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

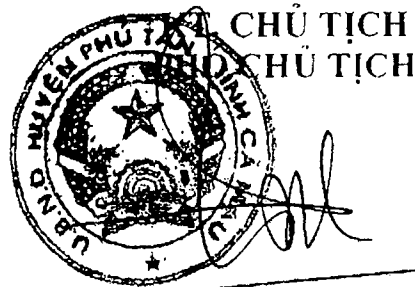
Ủy ban nhân dân huyện Phú Tân nhận được Công văn số 1839/SKHĐT-TH ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc thẩm định báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển.

Qua nghiên cứu nội dung Dự án trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển, Ủy ban nhân dân huyện Phú Tân thống nhất với nội dung Dự án, không có ý kiến đóng góp điều chỉnh, bổ sung.

Trên đây là ý kiến của Ủy ban nhân dân huyện Phú Tân đối với Dự án trồng rừng phòng hộ ven sông, gây bồi tạo bãi trồng rừng cửa sông, ven biển./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND huyện;
- LĐ VP;
- CV NNL (Minh Quốc);
- Lưu: VT; Q186.



Trần Minh Huyện

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 101 /BNN-TCLN

Hà Nội, ngày 05 tháng 01 năm 2018

V/v tăng cường bảo vệ và phát triển
rừng ven biển ứng phó với BĐKH

**VĂN PHÒNG UBND
TỈNH CÀ MAU**
Số: 87
Ngày: 12/01/18
huyện:

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố ven biển

Trong thời gian qua, thực hiện Quyết định số 120/QĐ-TTg ngày 22 tháng 01 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án bảo vệ và phát triển rừng ven biển ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2015 - 2020”, các Bộ ngành, địa phương đã tích cực triển khai nhiệm vụ và đạt được những kết quả nhất định: trồng mới được 9.191 ha và trồng phục hồi được 3.194 ha rừng ven biển; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và mọi thành phần xã hội, thu hút sự quan tâm, ủng hộ của các tổ chức quốc tế đối với công tác bảo vệ và phát triển rừng ven biển.

Tuy nhiên, trong triển khai vẫn còn một số hạn chế: việc chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc của một số địa phương chưa quyết liệt; kết quả trồng rừng ven biển đạt thấp (mới đạt 44,5% theo kế hoạch trong 3 năm và đạt 20% nhiệm vụ của Đề án); tình trạng chuyển mục đích sử dụng đất quy hoạch cho trồng rừng ven biển sang mục đích khác, xâm lấn đất rừng để nuôi trồng, đánh bắt thủy sản và các hoạt động trái phép khác vẫn diễn biến phức tạp, có nơi trở thành điểm nóng chưa được xử lý đã làm ảnh hưởng đến tiến độ và kết quả trồng rừng ven biển; số liệu thống kê, báo cáo về hiện trạng diện tích, diễn biến rừng ven biển còn bất cập, chưa chính xác và thiếu thống nhất.

Nhằm phấn đấu thực hiện hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ của “Đề án bảo vệ và phát triển rừng ven biển ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2015 - 2020” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố ven biển tập trung chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị định số 119/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ về một số chính sách quản lý, bảo vệ và phát triển bền vững rừng ven biển ứng phó với biến đổi khí hậu.

2. Coi việc quản lý, bảo vệ rừng ven biển là nhiệm vụ đặc biệt ưu tiên trong thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017 của Chính phủ ban hành kế hoạch hành động của địa phương thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

3. Kiểm soát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng rừng ven biển sang mục đích khác; không chuyển loại rừng đặc dụng ven biển sang rừng phòng hộ, rừng sản xuất theo kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 511/TB-

VPCP ngày 01/11/2017 của Văn phòng Chính phủ; hạn chế tối đa việc chuyển mục đích sử dụng rừng ven biển để sản xuất kinh doanh, làm suy giảm diện tích và chất lượng rừng.

4. Kiện toàn lại các Ban quản lý rừng và lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách để quản lý bảo vệ chặt chẽ rừng ven biển, không để xâm lấn, phá rừng trái pháp luật.

5. Sử dụng vốn kết dư từ năm 2015-2017 của các dự án trồng rừng mới và khôi phục rừng ven biển, hoàn thành trước tháng 6/2018 để quyết toán theo quy định.

6. Giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì rà soát toàn bộ các dự án trồng rừng ven biển đã có quyết định phê duyệt, bố trí đất để trồng rừng và có biện pháp bảo vệ chặt chẽ rừng trồng, không để xâm canh, lấn chiếm, phá rừng làm ảnh hưởng đến tiến độ thi công, diện tích, chất lượng rừng ven biển; trường hợp hiện trường trồng rừng gặp khó khăn có thể điều chỉnh chuyên sang vị trí khác thích hợp nhưng không điều chỉnh giảm khối lượng đầu tư lâm sinh của dự án. Ưu tiên triển khai trồng rừng ven biển ngay từ đầu năm 2018, khi điều kiện thời vụ thuận lợi; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

~~—Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố ven biển quan tâm chỉ đạo thực hiện./~~

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để B/c);
- Văn phòng Chính phủ (để B/c);
- Bộ KH&ĐT; Bộ TC; Bộ TNMT (để phối hợp);
- Sở NN&PTNT 28 tỉnh, TP ven biển;
- Lưu VT, TCLN. (65)

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Hà Công Tuấn